

Số: 15 /2010/QĐ-UBND

Biên Hòa, ngày 11 tháng 3 năm 2010

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy chế phối hợp quản lý, bảo vệ và khai thác tổng hợp
tài nguyên và môi trường hồ thủy điện Trị An**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26/11/2003,

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân ngày 03/12/2004,

Căn cứ Nghị định số 112/2008/NĐ-CP ngày 20/10/2008 của Chính phủ về quản lý, bảo vệ, khai thác tổng hợp tài nguyên và môi trường các hồ thủy điện, thủy lợi;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Tờ trình số 21/SNN-PTNT/TL ngày 07/01/2010,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1: Ban hành kèm theo quyết định này Quy chế phối hợp quản lý, bảo vệ và khai thác tổng hợp tài nguyên và môi trường hồ thủy điện Trị An.

Điều 2: Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 10 ngày kể từ ngày ký.

Điều 3: Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Tài nguyên Môi trường, Nông nghiệp và PTNT, Giao thông Vận tải, Xây dựng, Công thương; Chủ tịch UBND các huyện: Thống Nhất, Trảng Bom, Vĩnh Cửu, Định Quán; Giám đốc Công ty Thủy điện Trị An; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3.
- Cục Kiểm tra văn bản – Bộ Tư pháp;
- Tập đoàn điện lực Việt Nam;
- TT.Tỉnh ủy, TT. HĐND tỉnh;
- Chủ tịch và các PCT UBND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- Chánh – Phó VP.CNN;
- Trung tâm Công báo;
- Lưu VT,CNN.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Ao Văn Thịnh

QUY CHẾ

Phối hợp quản lý, bảo vệ và khai thác tổng hợp tài nguyên và môi trường hồ thủy điện Trị An

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 15 /2010/QĐ-UBND ngày 11 / 3 /2010
của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai)*

Chương I NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi áp dụng

Quy chế này quy định việc phối hợp quản lý, bảo vệ và khai thác tổng hợp tài nguyên môi trường công trình Thủy điện Trị An.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quy chế này áp dụng đối với các tổ chức, cá nhân có các hoạt động liên quan đến quản lý, bảo vệ, khai thác, sử dụng tài nguyên và môi trường hồ Thủy điện Trị An.

Điều 3. Giải thích từ ngữ

Trong Quy chế này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1. “Hành lang bảo vệ hồ chứa” là vùng kể từ đường biên có cao trình bằng mực nước cao nhất ứng với lũ thiết kế có tính đến mức nước dâng đến đường biên giải phóng lòng hồ.

2. “Vùng lòng hồ” là vùng kể từ đường biên giải phóng lòng hồ trở xuống phía lòng hồ chứa.

Điều 4. Nguyên tắc quản lý, bảo vệ, khai thác tổng hợp tài nguyên và môi trường hồ chứa Thủy điện Trị An

1. Tài nguyên và môi trường hồ Thủy điện Trị An phải được khai thác, sử dụng tổng hợp, tiết kiệm, hiệu quả, không chia cắt theo địa giới hành chính. Bảo vệ tài nguyên và môi trường hồ chứa phải trên cơ sở tăng cường quản lý nhà nước, thể chế, pháp luật và tuyên truyền, giáo dục, nâng cao ý thức trách nhiệm của người dân, cộng đồng dân cư vùng hồ chứa.

2. Việc khai thác tài nguyên và môi trường hồ Thủy điện Trị An phải bảo đảm an toàn hồ chứa, dòng chảy tối thiểu, không làm ảnh hưởng đến các mục tiêu, nhiệm vụ của hồ đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt và đáp ứng yêu cầu về phòng chống suy thoái, cạn kiệt, ô nhiễm nguồn nước và phòng, chống tác hại do nước gây ra trên lưu vực hồ chứa và hạ du hồ chứa.

3. Quy hoạch, xây dựng các công trình, thực hiện các hoạt động sản xuất, dịch vụ trong hành lang bảo vệ hồ và vùng lòng hồ phải không thay đổi lớn đến chế độ dòng chảy, phù hợp với sức chịu tải, khả năng tự làm sạch của hồ và phải được phép của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

Điều 5. Các hành vi cấm trong hành lang bảo vệ hồ và vùng lòng hồ Thủy điện Trị An

1. Các hoạt động gây ô nhiễm, suy thoái nguồn nước và môi trường, làm biến dạng địa hình, làm mất cảnh quan môi trường hồ.

2. Lấn chiếm, xây dựng mới các công trình, nhà ở không theo quy hoạch; đổ đất, đá, sỏi, chất thải không đạt tiêu chuẩn môi trường vào hồ.

3. Khai thác các loài thủy sinh quý hiếm có nguy cơ tuyệt chủng đang cư trú trong vùng hồ; nuôi trồng các động vật, thực vật lạ không rõ nguồn gốc, xâm hại nghiêm trọng đến hệ động, thực vật.

4. Dùng vật liệu nổ, chất hóa học, xung điện và các biện pháp khai thác thủy sản khác ảnh hưởng đến sự an toàn của hồ chứa và hủy diệt nguồn lợi thủy sản.

5. Hủy hoại hoặc làm hư hỏng các công trình liên quan của hồ, làm tổn hại đến nguồn nước và các hành vi khác gây ảnh hưởng đến an toàn và tính bền vững của công trình.

Chương II

TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC CƠ QUAN, ĐƠN VỊ TRONG VIỆC QUẢN LÝ BẢO VỆ, KHAI THÁC, SỬ DỤNG TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG HỒ TRỊ AN

Điều 6. Công ty Thủy điện Trị An

1. Lập hành lang bảo vệ: Thực hiện theo Điều 6 Nghị định 112/2008/NĐ-CP ngày 20/10/2008 của Chính phủ về quản lý, bảo vệ, khai thác tổng hợp tài nguyên và môi trường các hồ chứa thủy điện, thủy lợi.

2. Về điều tiết nước hồ chứa:

a) Điều tiết nước hồ chứa theo quy trình vận hành được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt.

b) Có trách nhiệm thực hiện việc quan trắc, thu thập thông tin, dữ liệu về khí tượng, thủy văn bằng nguồn kinh phí của đơn vị phục vụ yêu cầu bảo vệ, quản lý vận hành, khai thác hồ chứa theo hướng dẫn của cơ quan quản lý nhà nước về tài nguyên và môi trường và gửi báo cáo kết quả thực hiện hàng năm cho Bộ quản lý chuyên ngành và Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai.

c) Hàng năm, có trách nhiệm lập kế hoạch điều tiết nước hồ chứa và tổ chức thông báo kế hoạch điều tiết nước cho Ủy ban nhân dân các cấp nơi có hồ chứa và vùng hạ du hồ chứa nhằm giảm thiểu tác động xấu đến sản xuất, đời

sống nhân dân và môi trường.

d) Lập và điều chỉnh kế hoạch điều tiết nước hồ chứa trên cơ sở: Quy trình vận hành đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt, yêu cầu duy trì dòng chảy tối thiểu, dự báo tình hình biến đổi dòng chảy trong năm của cơ quan khí tượng thủy văn và nhu cầu sử dụng nước của các ngành, địa phương, các tổ chức kinh tế.

3. Lắp đặt các phao báo hiệu thuộc vùng cấm thủy thuộc khu truyền năng lượng, phối hợp với chính quyền địa phương tổ chức kiểm tra, kiểm soát ngăn chặn các hoạt động trong khu vực này.

Điều 7. Sở Tài nguyên và Môi trường

1. Phối hợp với Công ty Thủy điện Trị An xây dựng phương án cấm mốc giới xác định hành lang bảo vệ hồ chứa.

2. Chủ trì xây dựng Quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất chi tiết trong hành lang bảo vệ hồ chứa, bảo đảm khai thác, sử dụng có hiệu quả đất đai, các tài nguyên khác và bảo vệ môi trường, không gây tác động xấu đến hoạt động của hồ chứa, trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt. Phương án quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất chi tiết phải đảm bảo các yêu cầu:

a) Thể hiện rõ diện tích đất chuyển sang phát triển rừng, diện tích đất cần thu hồi để trả lại lòng hồ, diện tích đất được trồng cây trong lòng hồ và vùng phụ cận.

b) Lấy ý kiến của cộng đồng dân cư các xã ven hồ và Tập đoàn điện lực Việt Nam, bảo đảm tính công khai, minh bạch, công bằng.

c) Sau khi được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt, chậm nhất là 30 ngày phải được công bố quy hoạch theo quy định và niêm yết công khai tại trụ sở Ủy ban nhân dân các cấp nơi có công trình hồ chứa để nhân dân biết, thực hiện.

3. Tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh về việc cấp phép khai thác, sử dụng tài nguyên, môi trường hồ chứa.

4. Hướng dẫn, phối hợp các địa phương, đơn vị có liên quan kiểm tra, thanh tra, xử lý vi phạm pháp luật về quản lý, bảo vệ, khai thác tài nguyên và môi trường hồ chứa.

Điều 8. Khu bảo tồn thiên nhiên và di tích Vĩnh Cửu

Xây dựng và triển khai thực hiện đề án quản lý, khai thác thủy sản mặt nước hồ Trị An, đảm bảo không làm ảnh hưởng đến nguồn nước, chất lượng nước và không làm ảnh hưởng đến nhiệm vụ của công trình.

Điều 9. Sở Nông nghiệp và phát triển nông thôn

1. Phối hợp Sở Tài nguyên và Môi trường xác định diện tích các loại cây được phép trồng trong phạm vi bảo vệ hồ chứa.

2. Xây dựng và triển khai phương án trồng rừng đầu nguồn để bảo vệ nguồn nước về hồ Trị An.

3. Tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh về cấp phép các hoạt động trong phạm vi bảo vệ hồ, xả nước thải vào Hồ thủy điện Trị An.

4. Phối hợp với Công ty Thủy điện Trị An trong việc điều tiết lưu lượng xả lũ, điều tiết nước hồ chứa phục vụ chống hạn, mặn.

5. Chỉ đạo Chi cục Thủy sản:

a) Kiểm dịch thú y thủy sản đối với đàn cá giống thả nuôi trên hồ.

b) Phối hợp thực hiện công tác thanh kiểm tra các hoạt động nghề cá, các hoạt động nuôi trồng thủy sản trên hồ, lập biên bản chuyên cho các cơ quan chức năng xử lý các trường hợp vi phạm theo đúng thẩm quyền.

Điều 10. Các Sở ngành khác có liên quan

1. Sở Giao thông vận tải có trách nhiệm hướng dẫn, thực hiện các quy định trong lĩnh vực giao thông vận tải, phối hợp xử lý các trường hợp vi phạm an toàn giao thông thủy thuộc hành lang bảo vệ hồ chứa và vùng lòng hồ.

2. Sở Xây dựng chủ trì, phối hợp với các Sở ngành liên quan xây dựng, tổ chức thực hiện quy hoạch hệ thống cấp, thoát nước cho khu dân cư, khu công nghiệp nằm trong hành lang bảo vệ hồ chứa và vùng lòng hồ.

3. Sở Văn hóa - Thể thao và Du lịch chủ trì, phối hợp với các Sở ngành liên quan xây dựng quy hoạch, tổ chức hoạt động du lịch trong hành lang bảo vệ hồ chứa và vùng lòng hồ.

4. Công an tỉnh phối hợp với các Sở ngành liên quan, chính quyền các địa phương, Công ty thủy điện Trị An thực hiện các biện pháp bảo vệ an ninh, trật tự trên hồ Trị An; tổ chức tuần tra, kiểm soát, xử lý các hành vi vi phạm theo quy định của pháp luật.

5. Các Sở, ngành khác trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ của mình có trách nhiệm phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Công thương, Công ty thủy điện Trị An trong việc quản lý, bảo vệ, khai thác và sử dụng tài nguyên và môi trường hồ Thủy điện Trị An.

Điều 11. Ủy ban nhân dân các huyện: Định Quán, Vĩnh Cửu, Thống Nhất, Trảng Bom và Ủy ban nhân dân các xã (Phú Cường, Túc Trưng, Suối Nho, La Ngà, Phú Ngọc, Ngọc Định – huyện Định Quán; Hiếu Liêm, Phú Lý, Mã Đà, Thị trấn Vĩnh An – huyện Vĩnh Cửu; Gia Tân - huyện Thống Nhất và Thanh Bình – huyện Trảng Bom)

1. Phối hợp với Công ty Thủy điện Trị An trong việc rà soát hồ sơ địa chính khi xây dựng phương án cắm mốc giới, để xác định hành lang bảo vệ hồ và phối hợp thực hiện khi cắm mốc giới tại thực địa.

2. Có trách nhiệm quản lý, theo dõi tình hình biến động trong quá trình sử dụng đất hành lang an toàn và đất mặt nước thuộc địa giới hành chính xã, huyện.

3. Có trách nhiệm bảo vệ công trình và chịu trách nhiệm khi để xảy ra hiện tượng lấn, chiếm, sử dụng trái phép phần đất thuộc phạm vi hành lang bảo vệ hồ chứa và vùng lòng hồ thuộc địa phương quản lý.

4. Chịu trách nhiệm tuyên truyền, phổ biến quy định của pháp luật và nội dung của bản Quy chế này đến người dân, để có ý thức trách nhiệm trong việc bảo vệ công trình.

Điều 12. Trách nhiệm phối hợp trường hợp hồ thủy điện Trị An xảy ra sự cố.

Khi phát hiện công trình bị xâm hại hoặc xảy ra sự cố thì người phát hiện có trách nhiệm ngăn chặn, khắc phục (nếu có thể thực hiện được) và báo cáo ngay cho UBND địa phương và Công ty Thủy điện Trị An hoặc cơ quan Nhà nước nơi gần nhất để xử lý.

Tổ chức, cá nhân có hưởng lợi từ công trình hồ thủy điện Trị An có trách nhiệm tham gia xây dựng phương án bảo vệ công trình; trường hợp xảy ra sự cố hoặc có nguy cơ xảy ra sự cố thì phải tham gia ứng cứu bảo vệ công trình theo sự huy động của Chủ tịch UBND địa phương.

Chương III

THANH TRA, KIỂM TRA VÀ XỬ LÝ VI PHẠM

Điều 13. Thanh tra, kiểm tra và xử lý vi phạm:

Thực hiện theo các Điều 17, 18, 19 của Nghị định số 112/2008/NĐ-CP ngày 20/10/2008 của Chính phủ về quản lý, bảo vệ, khai thác tổng hợp tài nguyên và môi trường các hồ chứa thủy điện, thủy lợi.

Chương IV

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 13. Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm tổ chức, triển khai thực hiện Quy chế này.

Điều 14. Các tổ chức, cá nhân liên quan có trách nhiệm thực hiện nghiêm túc Quy chế này, phản ánh kịp thời những vấn đề cần điều chỉnh, bổ sung, thông báo cho Sở Tài nguyên và Môi trường tổng hợp trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét quyết định./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Ao Văn Thịnh